TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HSST
Ngày: 18-11-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**:** Bà Đào Thị Kiều Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Thanh Thủy
2. Ông Nguyễn Khánh Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Hoàng Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HS ngày 25/10/2019 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/TB ngày 12/11/2019 đối với ***Bị cáo***:

Họ và tên: **Dương Quang L**, sinh năm 1978, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số 28 khu C, ấp A, xã L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam.

Con ông Dương Quang M, sinh năm 1948 và bà Lê Kim L1, sinh năm 1956. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 05 chị em. Có vợ là Trần Thị Thu T, sinh năm 1978. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 22/8/2019, đến ngày 11/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Anh **Hà Quốc S**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp S, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- ***Người làm chứng:***

1. Anh **Dương Nhật T**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp S, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Anh **Dương Quang V**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 201, đường Đ, phường 3, quận G, TP Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Hà Quốc S (sinh năm 1974) và ông Dương Quang M (sinh năm 1948) cùng trú tại: ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai có quan hệ là cậu cháu. Thời gian gần đây, giữa anh S và ông M có xảy ra mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai.

Vào ngày 14/4/2019, Dương Quang L cùng các em là Dương Nhật T (sinh năm 1984, trú tại ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai) và Dương Quang V (sinh năm 1981, trú tại phường X, quận G, thành phố Hồ Chí Minh) (là con ruột của ông M) về nhà thăm cha mẹ. Trong lúc ăn cơm trưa, ông M có nói cho L, V và T biết việc tranh chấp đất đai giữa gia đình ông M và anh Hà Quốc S nên anh S đã nhiều lần gây gổ, phải báo chính quyền giải quyết, hòa giải. Sau khi ăn cơm, L đã tự ý cùng các em đi qua nhà anh Hà Quốc S (là anh họ mình) để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn và giảng hòa nhưng anh S không có ở nhà nên L và các em đi về nhà cha mình nghỉ ngơi.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi ngủ dậy, Dương Quang L đi ra vườn nhà ông M (ở cạnh vườn nhà anh S) thì phát hiện một con sóc chạy từ vườn nhà mình sang cây giáp ranh giữa 02 vườn, L liền núp vào gốc cây cạnh hàng rào (bằng lưới B40, cao khoảng 1,4m) và huýt gió để gọi sóc thì cùng lúc anh Hà Quốc S cầm một con dao từ trong chòi rẫy để cắt lá cho dê ăn. Do có mâu thuẫn từ trước với ông M đồng thời thấy L huýt sáo, cho rằng Dương Quang L có ý khiêu khích mình nên anh S đã có lời lẽ xúc phạm Dương Quang L và dùng dao chém một nhát về phía L nhưng không trúng. Sau đó, anh S tiếp tục nhặt một chậu sành ném về phía L nhưng không trúng. Do tức giận về hành vi của anh Hà Quốc S, Dương Quang L đã nhặt một cục đá ở dưới đất, kích thước to khoảng bằng nắm tay, cầm bằng tay phải ném về phía anh S gây thương tích.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0507/KL-HĐĐG ngày 19/6/2019 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận thương tích của anh Hà Quốc S:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương nứt xương thái dương phải kích thước 05cm, điện não đồ bình thường. Tỷ lệ: 15%.

Tổn thương xuất huyết dưới nhện đã điều trị không để lại di chứng. Tỷ lệ: 16 %.

Sẹo thái dương phải kích thước 01 x 0,8cm. Tỷ lệ 01%

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 29%.

Quá trình điều tra, bị cáo Dương Quang L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tiến hành truy tìm cục đá Dương Quang L sử dụng để gây thương tích cho anh Hà Quốc S nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Quang L đã bồi thường cho anh S số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) bao gồm chi phí khám chữa bệnh, thuốc điều trị. Anh S đã làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 65/CT.VKSTN-HS ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Dương Quang L để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

**** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội:*** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Quang L thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vào 14 giờ ngày 14/4/2019, tại ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Dương Quang L đã có hành vi sử dụng một cục đá kích thước to bằng khoảng nắm tay ném vào đầu anh Hà Quốc S gây thương tích 29%.

Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Dương Quang L về tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng diểm đ, khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Quang L mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự không xem xét.

**** Ý kiến của bị cáo Dương Quang L tại phiên tòa***: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để có điều kiện làm việc, lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo bị cáo Dương Quang L tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Vào 14 giờ ngày 14/4/2019 tại ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Dương Quang L đã có hành vi sử dụng một cục đá kích thước to bằng khoảng nắm tay ném anh Hà Quốc S gây thương tích vùng thái dương phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%.

Lời khai của bị cáo L phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Từ đó có đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo Dương Quang L đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 65/CT.VKSTN-HS ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố và viện dẫn.

[3] Hành vi của bị cáo Dương Quang L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội mang tính bột phát, nhất thời. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo L luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vụ án xảy ra có nguyên nhân từ lỗi của bị hại, hành vi vi phạm của bị hại đã bị xử lý hành chính theo Quyết định xử phạt hành chính số 75/QĐ-XPHC ngày 01/10/2019 của Công an huyện thống Nhất. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Dương Quang L.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo L có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 03 con nhỏ, mẹ bị bệnh nặng, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Nhận thấy, việc không cách ly bi cáo để cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo L, giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát đối với bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân tốt.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị cáo L đã bồi thường cho bị hại anh Hà Quốc S số tiền 25.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích, ngoài ra anh S không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Thống nhất đã tiến hành truy tìm vật chứng là cục đá bị cáo L sử dụng để gây thương tích cho anh S nhưng không thu giữ được nên không xử lý.

[7] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo **Dương Quang L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm**.

Giao bị cáo Dương Quang L cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: "Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về án phí: Bị cáo Dương Quang L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Hà Quốc S vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc ngày tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thống nhất;
- Công an huyện.Thống Nhất;
- Chi cục THADSH. Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Kiều Vân